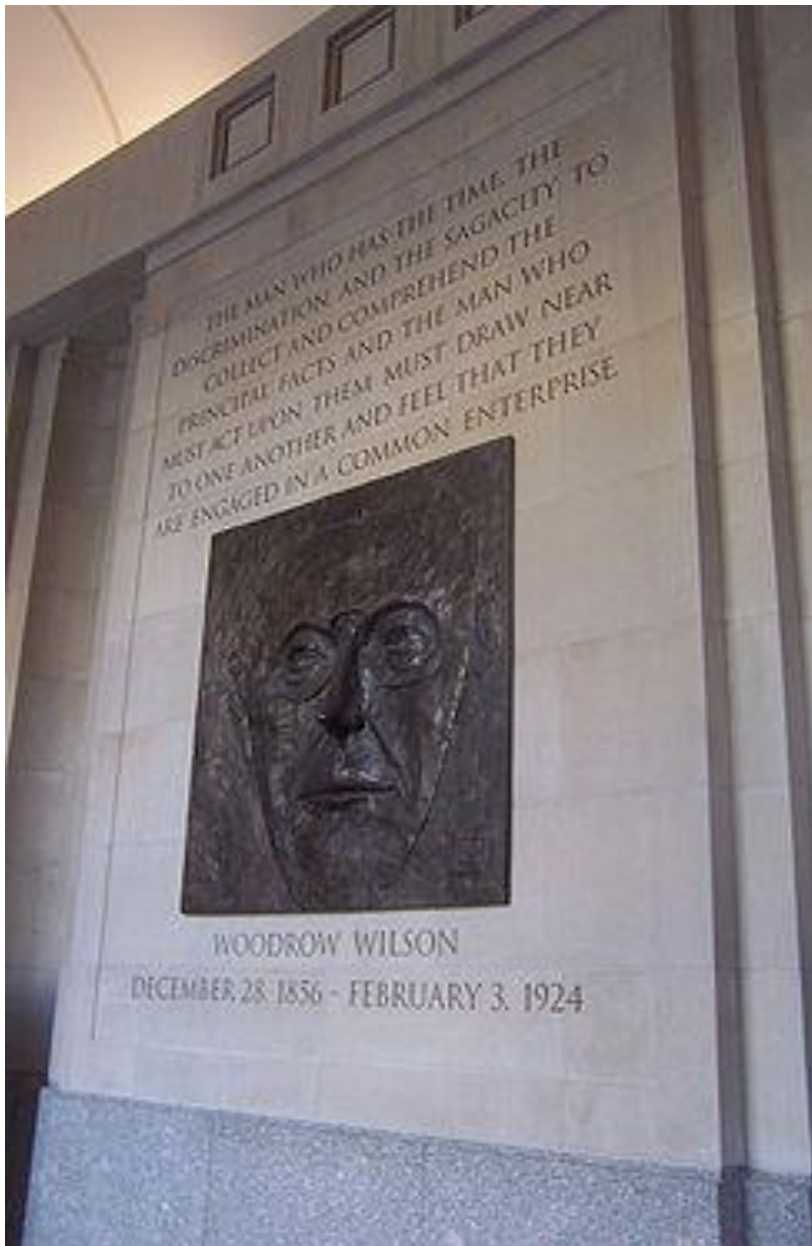


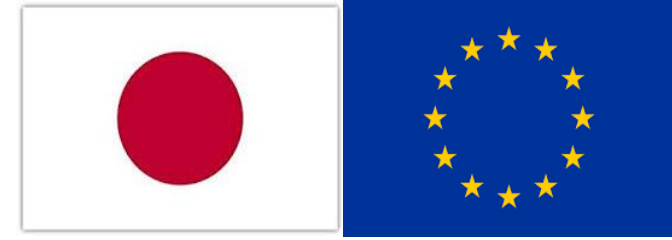


Fulbright

Quản lý công 2021

Buổi 2: Bối cảnh thay đổi và hình thức của khu vực công

Khi đối diện với khủng hoảng – phép thử dành cho chính phủ



- Hành động của chính phủ và cách chính phủ hành động – Khủng hoảng chính là những phép thử cho chính phủ.
 - (vd.) Nhật Bản có biệt danh là ‘xã hội của sách hướng dẫn’ nhưng xã hội Nhật Bản đã tan rã sau thảm họa Fukushima.
 - (vd.) Mỹ và Liên minh Châu Âu – xã hội tự do và tiến bộ tan rã trong khủng hoảng COVID-19. Vì sao?
-

Chuyện gì xảy ra với Trung Quốc, Hàn Quốc?

- Kiểm soát dịch bệnh = trực trặc quản trị công



Đùn đẩy trách nhiệm

Cán bộ chính trị > nhà kỹ trị

Sợ áp lực

Truyền thông chính trị

Minh bạch, niềm tin

'Căn bệnh tự cho mình là người anh lớn bảo vệ xã hội'



Đánh giá sai

Tính toán chính trị

Không chịu đóng cửa biên giới

Các buổi lễ tôn giáo



Còn quá sớm để kết luận

Thành công của **Đài Loan** và Singapore

- Nhiều ca nhiễm COVID-19 nhưng chưa có ca tử vong nào. Thành công kiểm soát việc lây nhiễm và được WHO gọi là “tiêu chuẩn vàng”
1. Can thiệp mạnh mẽ (cưỡng chế)
 2. Ngân sách dồi dào
 3. Lòng tin đối với chính phủ
 4. Hành động mạnh mẽ (thể hiện sự quyết tâm, dũng cảm và minh mẫn trong những tình huống thử thách)
 5. Tăng cường truyền thông
 6. **Phản ứng nhanh (nhạy bén) + hợp tác công-tư + kinh nghiệm đối phó với SARS (Đài Loan)**



*Việt Nam đến
giờ vẫn ứng
phó tốt với đại
dịch nhưng còn
điểm nào cần
cải thiện
không?*

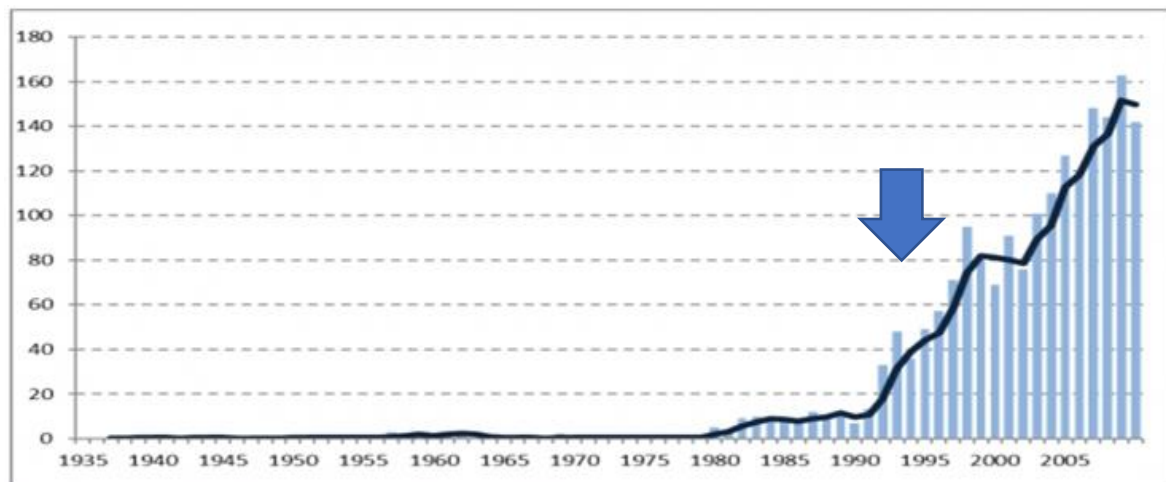
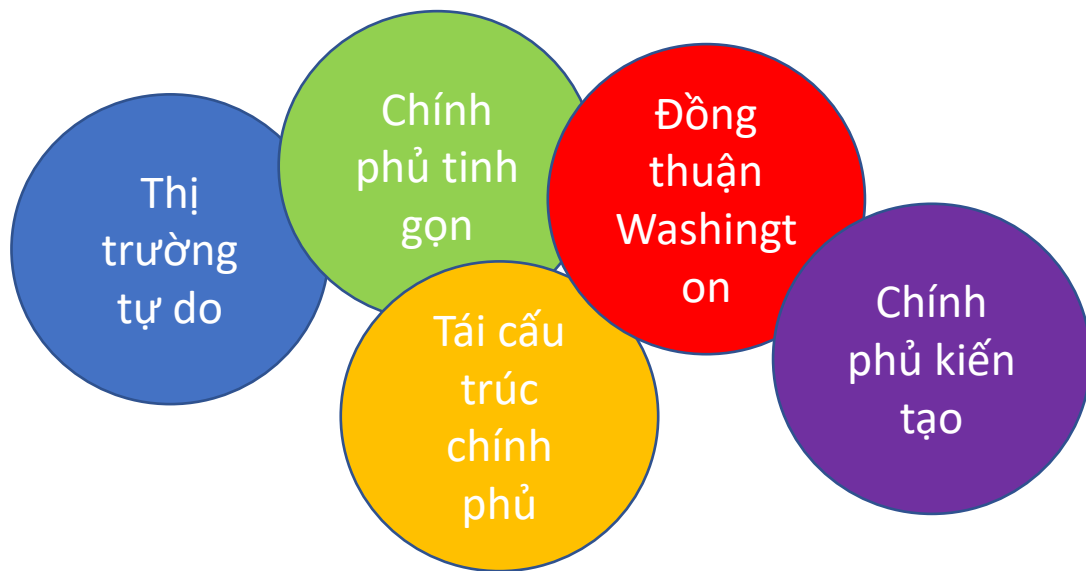
Nhìn từ thất bại quản trị của Trung Quốc



“Nhà nước không phải là giải pháp cho vấn đề của chúng ta, nhà nước chính là vấn đề” – Ronald Reagan, 1981

- Thất bại quản trị của Trung Quốc trong dịch bệnh ở Vũ Hán đã làm nảy sinh nhiều vấn đề liên quan đến quan điểm về nhà nước.
- Vai trò, quy mô và mức độ can thiệp của nhà nước được quyết định bởi quan điểm chung về nhà nước → ảnh hưởng đến khu vực tư và khu vực phi lợi nhuận.
- Trong bài học này, chúng ta sẽ thảo luận:
 - ✓ Xu hướng toàn cầu: bối cảnh quản lý công
 - ✓ Quan niệm và xu hướng nhà nước đang có sự thay đổi (cũ và mới)
 - ✓ Lý lẽ vì sao nhà nước cần can thiệp (& quy mô của nhà nước)

Xu hướng toàn cầu: ‘Thị trường,’ từ khóa mới



The blue curve indicates the moving average (period of 3 years).

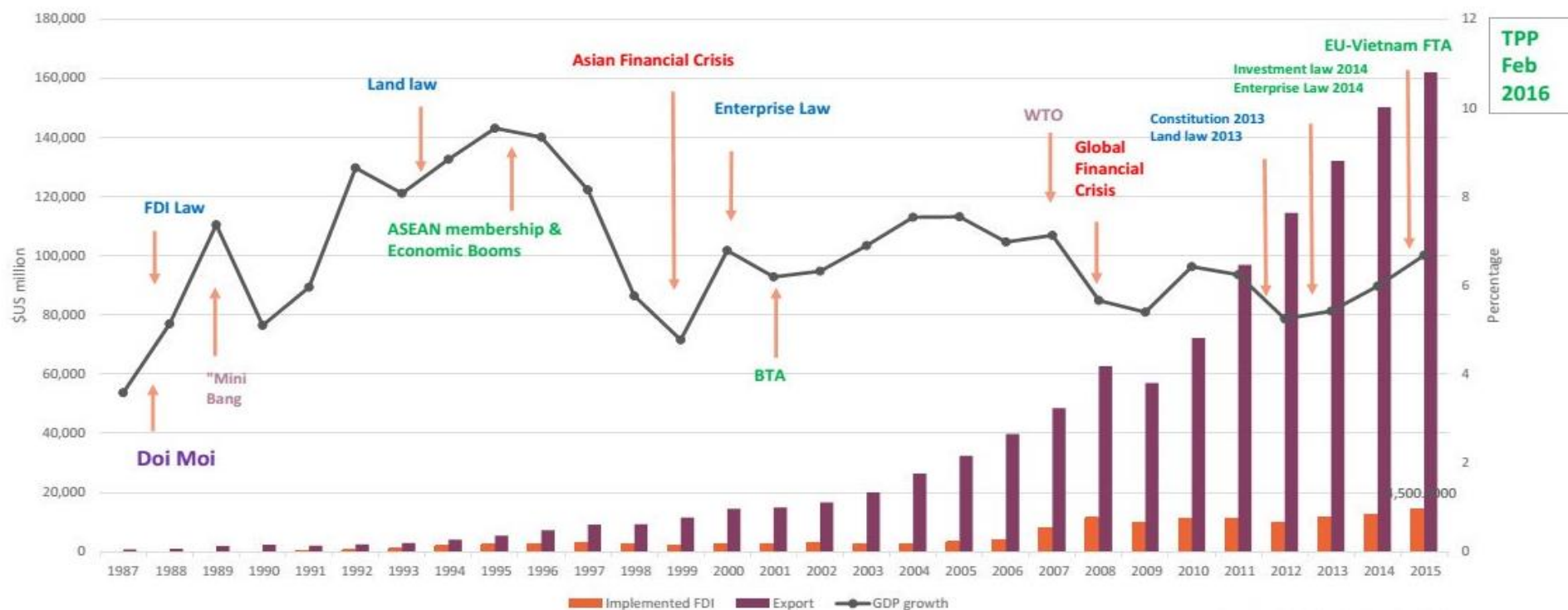
- Cho đến thập niên 1960 (trừ thời kỳ Đại khủng hoảng): Kinh tế toàn cầu phát triển, chính phủ quy mô lớn (vd. các chính sách Xã hội lớn của Mỹ)
- **Làn sóng thứ nhất** (cuối thập niên 1960, đầu 1970): quan tâm đến tính lý trí trong hoạch định và đánh giá chính sách. Sự xuất hiện của ‘khoa học chính trị’
- **Làn sóng thứ hai** (thập niên 1970, 1980): Biến động kinh tế toàn cầu → E ngại về ‘tình trạng chính phủ quá tải, nhà nước phúc lợi tốn kém, chính phủ hoạt động như doanh nghiệp’

Việt Nam – Chính phủ kiến tạo

- Xuất phát từ Chalmers Johnson trong thập niên 1980 (tư tưởng Hồ Chí Minh)
- Một mô hình quản lý nhà nước, trong đó nhà nước hay nói cụ thể hơn là **chính phủ** thiết kế các chính sách định hướng phát triển, tạo ra điều kiện thuận lợi cho các tác nhân, khu vực phát huy mọi tiềm năng trong môi trường cạnh tranh và trong bối cảnh hội nhập quốc tế.

Việt Nam không nằm ngoài xu thế!

Từ một nền kinh tế tập trung XHCN chịu ảnh hưởng của Xô Viết trở thành nền kinh tế thị trường sau khi *Doi Moi* năm 1986 (một trong những nền kinh tế thị trường định hướng XHCN thành công)



Phản ứng hay Thích ứng: Cũ vs. Mới

- Lô-gíc đằng sau sự can thiệp của chính phủ đã thay đổi: hiện nay, xu thế hướng về một **khu vực công theo định hướng thị trường**.

Xã hội tự do theo kiểu không có sự can thiệp của chính phủ (Laissez-faire)	Cuối thế kỷ 18 Vai trò chính phủ rất hạn chế - Chỉ cung cấp những dịch vụ cơ bản Cung cấp hệ thống luật pháp Vai trò trong thương mại hạn chế
Sự phát triển của nhà nước phúc lợi	Thế kỷ 19 (vd. Anh) Những tác dụng phụ không mong muốn (những vấn đề xã hội) Thực hiện các chương trình phúc lợi Quy mô chính phủ tăng dần
Tân cổ điển	Quay lại với ý tưởng của Adam Smith Tối đa hóa vai trò của thị trường Vai trò của chính phủ giảm đến mức tối thiểu Chương trình phúc lợi quá tốn kém

Tranh luận hiện tại

Mối quan hệ giữa chính phủ và thị trường (vai trò, quy mô và sự can thiệp của chính phủ như thế nào là hợp lý)

Nhà quản lý công trong môi trường nhiều thay đổi

- Hiện nay, có một số điều kiện bên ngoài mà nhà quản lý công phải xem xét (Van der Wal, 2017)



Volatile (nhiều biến động)	Những sự kiện xảy ra bất ngờ và kéo dài làm xáo trộn hệ thống và quy tắc (bê bối, khủng hoảng, các cú sốc, v.v.)
Uncertainty (Bất ổn)	Những sự kiện có hậu quả ngắn hạn và trung hạn khó đoán (thay đổi lãnh đạo đột ngột)
Complexity (phức tạp)	Những sự kiện và vấn đề có bản chất và mối tương quan khó hiểu. (nhiều bên liên quan, lực lượng lao động đa dạng)
Ambiguity (mơ hồ)	Những sự kiện với đặc trưng là thông tin có nhiều nghi vấn, bí ẩn và thiếu nhất quán. vd. sáng tạo công nghệ.

Thế giới
VUCA

Donald Rumsfeld

Nguyên Bộ trưởng Bộ Quốc Phòng Hoa Kỳ Rumsfeld phát biểu: “Tôi luôn hứng thú với những bài báo khẳng định một sự kiện gì đó chưa xảy ra vì chúng ta đều biết có những điều chúng ta biết là mình biết. Cũng có những điều chúng ta biết là mình không biết; và cũng có những điều chúng ta không biết là mình biết.” (Van der Wal, 2017, tr. 2)

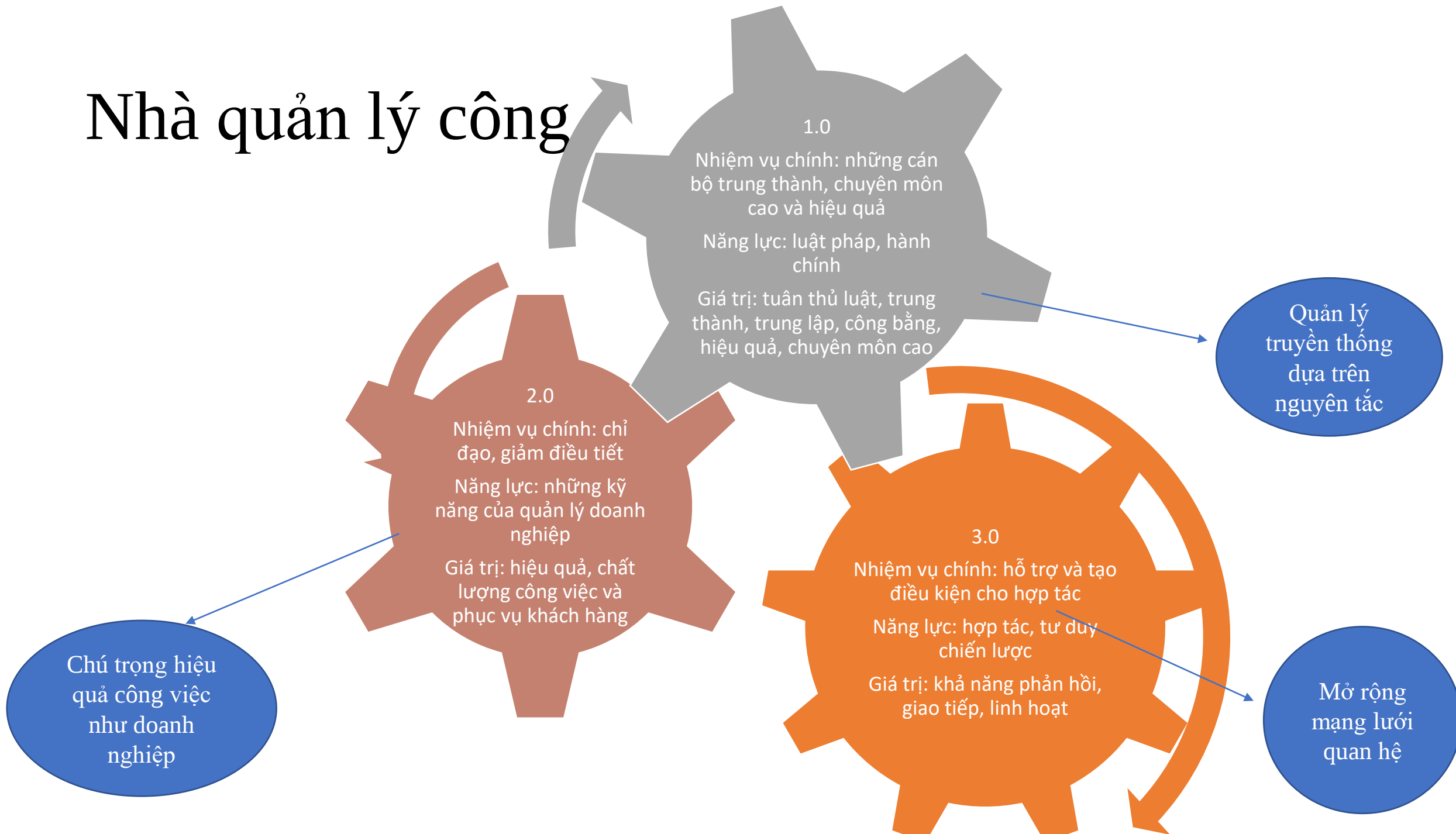


Việt Nam không nằm ngoài xu thế! (2)

Báo cáo KPMG (2014) – Những xu hướng lớn toàn cầu

Xu hướng 1	Công nghệ kết nối, mạng xã hội, và dữ liệu lớn
Xu hướng 2	Những kỳ vọng lớn – chủ nghĩa cá nhân và yêu cầu minh bạch không giới hạn
Xu hướng 3	Dân số trẻ, tỉ lệ sinh sản và dân số già
Xu hướng 4	Kinh tế phụ thuộc lẫn nhau – hội nhập, lan truyền, và điều tiết
Xu hướng 5	Thu hoạch nhiều từ đầu vào ít hơn – nợ công và áp lực tài khóa
Xu hướng 6	Quyền lực quốc tế thay đổi – thế kỷ châu Á và thế giới đa cực
Xu hướng 7	Những đại đô thị trở thành các đầu mối tăng trưởng và quản trị
Xu hướng 8	Thu hoạch nhiều từ đầu vào ít hơn – căng thẳng, khan hiếm tài nguyên, và biến đổi khí hậu

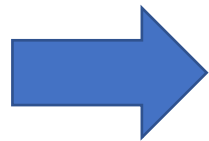
Nhà quản lý công



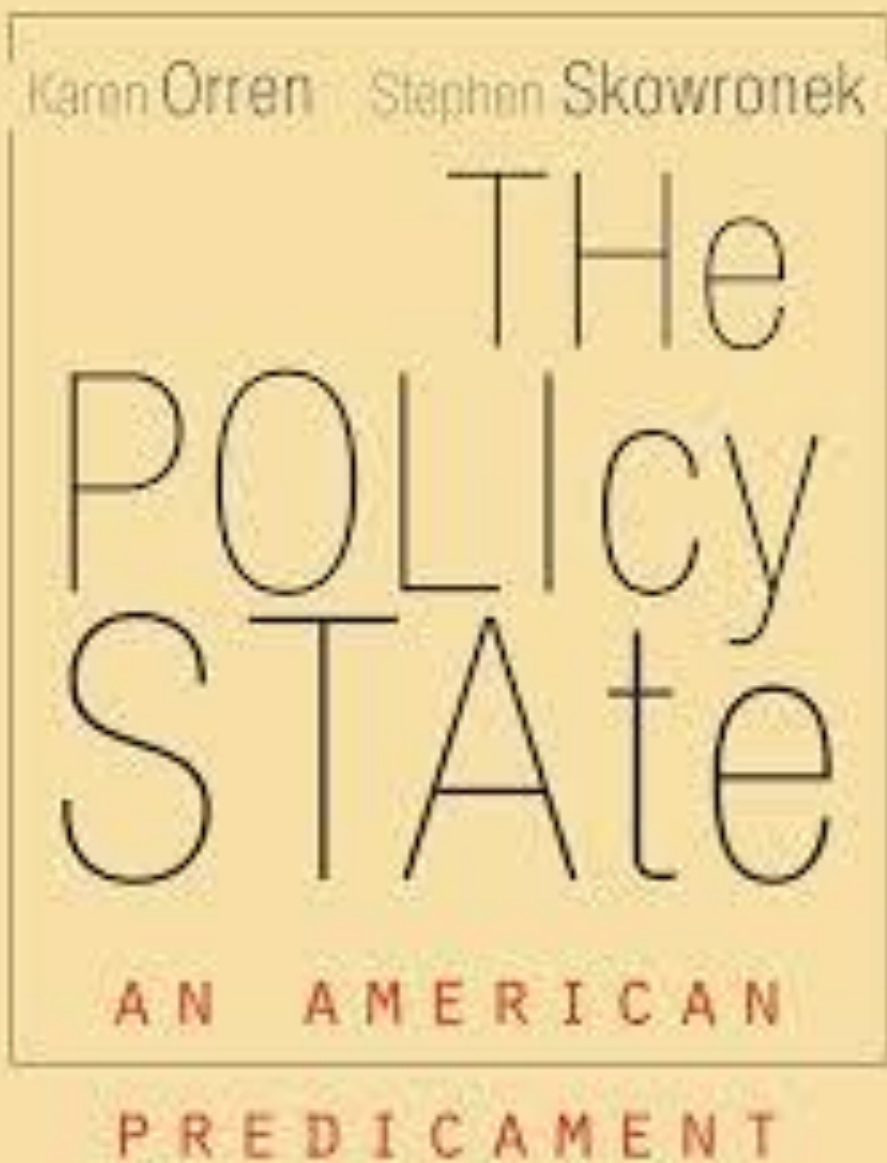
Từ ý tưởng đến thực tế: hình thức quản lý ở Việt Nam?

- Mô hình Hart (2014): Quản lý công từ 1.0 đến 3.0 – Giữa ba dạng quản lý này, dạng nào giống với **chính phủ Việt Nam hiện tại**? Chính phủ ta có phản ứng (hoặc thích ứng) tốt với môi trường mới?

Đương đầu với
thách thức
trong những xu
hướng lớn
toàn cầu



- *Làm thế nào để quản lý các bên liên quan khác nhau?*
- *Làm thế nào để quản lý quyền hạn ngày càng đi xuống? (quyền lực, tài chính, chuyên môn, v.v.)*
- *Làm thế nào để quản lý nhân viên thế hệ mới? (tại nơi làm việc)*
- *Làm thế nào để quản lý những lực lượng sáng tạo?*



Thay đổi này dẫn đến câu hỏi về sự can thiệp và quy mô của chính phủ

- Một mặt, dù dưới xu hướng tân tự do, vai trò của chính phủ vẫn tiếp tục bành trướng trong thời kỳ hậu chiến (xu thế chung trên toàn cầu) + **Đại dịch!**
- Orren và Skowronek (2017), “Policy State” (Nhà nước chính sách) – Chính sách dần lấy mất đi công việc của chính phủ (=“nhà nước hành chính”)
- Mặt khác, đặt ra những khung pháp lý, quy định, luật lệ v.v. – vì xã hội ngày càng phức tạp, vai trò của khu vực tư và phi lợi nhuận sẽ ngày càng phát triển.

Quan niệm về chính phủ → Quyết định quy mô

- Kể từ thập niên 1970: đánh giá lại vai trò của khu vực công về yếu tố hiệu lực và hiệu quả
- Sự phát triển của tư hữu hóa, thị trường hóa, cơ quan hành pháp
- Hai xu hướng đối lập nhau cùng xuất hiện

Về mặt ý thức hệ, chính phủ theo định hướng thị trường



Về mặt thực tiễn, nhà nước phúc lợi hoặc dịch vụ mang tính công cộng nhiều hơn

(ví dụ) Barack Obama

Một mặt, ông nói

“Chúng tôi đã đồng ý với một loạt đề nghị cắt giảm chi tiêu giúp chính phủ tinh gọn hơn, hiệu quả hơn và giúp mỗi một đồng tiền thuế mà nhân dân đóng được sử dụng hiệu quả hơn” (Barack Obama)

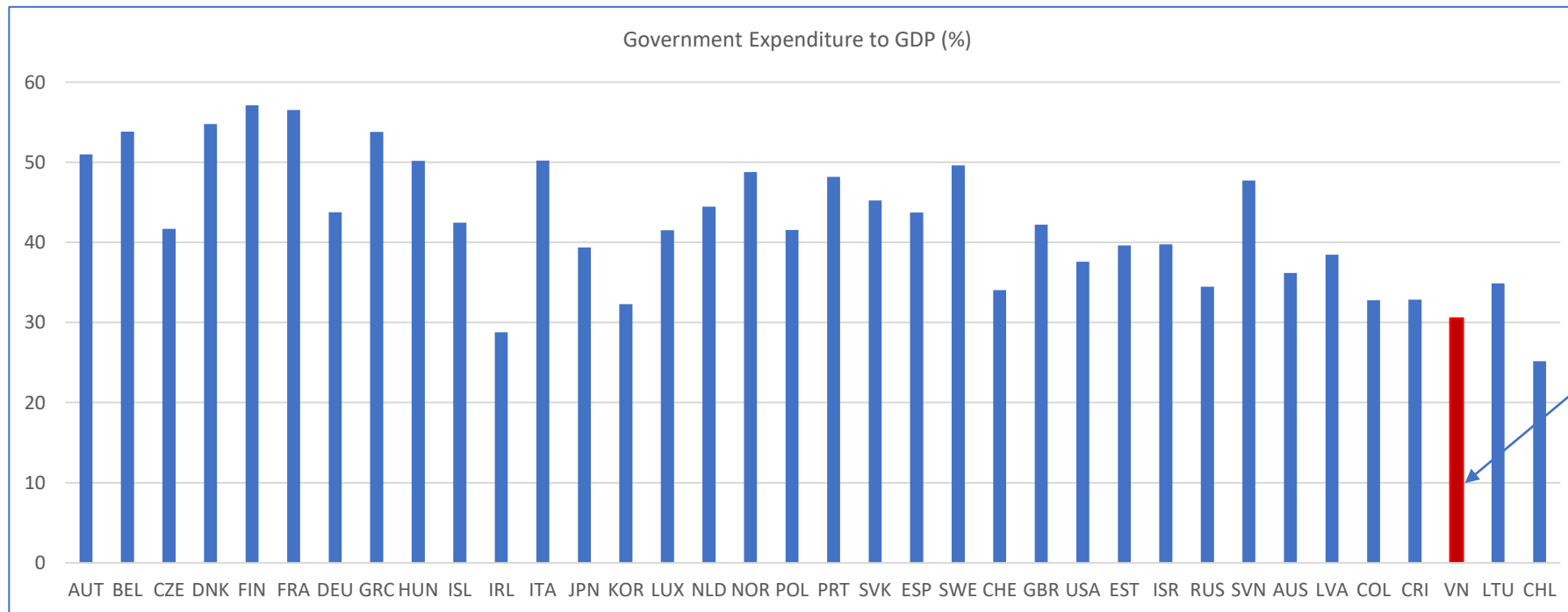


Nhưng mặt khác



Thảo luận – Quy mô chính phủ Việt Nam

- Nhìn chung, không phải quy mô của chính phủ luôn thể hiện qua tổng chi tiêu chính phủ (hoặc tổng chi tiêu chính phủ trên GDP).



Vietnam 2017
- 28.2%

Quy mô chính phủ Việt Nam có phải quá lớn?

Nhìn tổng quát, quy mô của chính phủ Việt Nam lớn hay nhỏ.

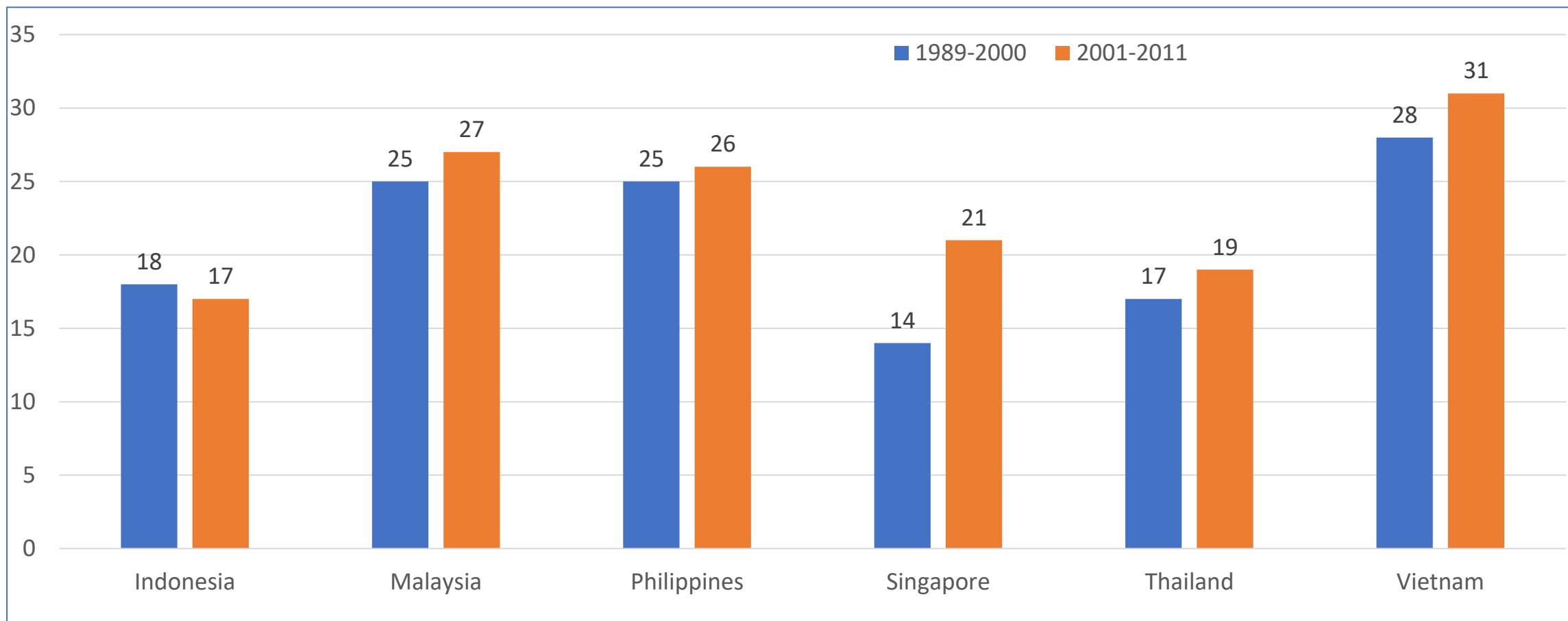


Quá lớn. Chúng ta phải giảm quy mô của chính phủ.

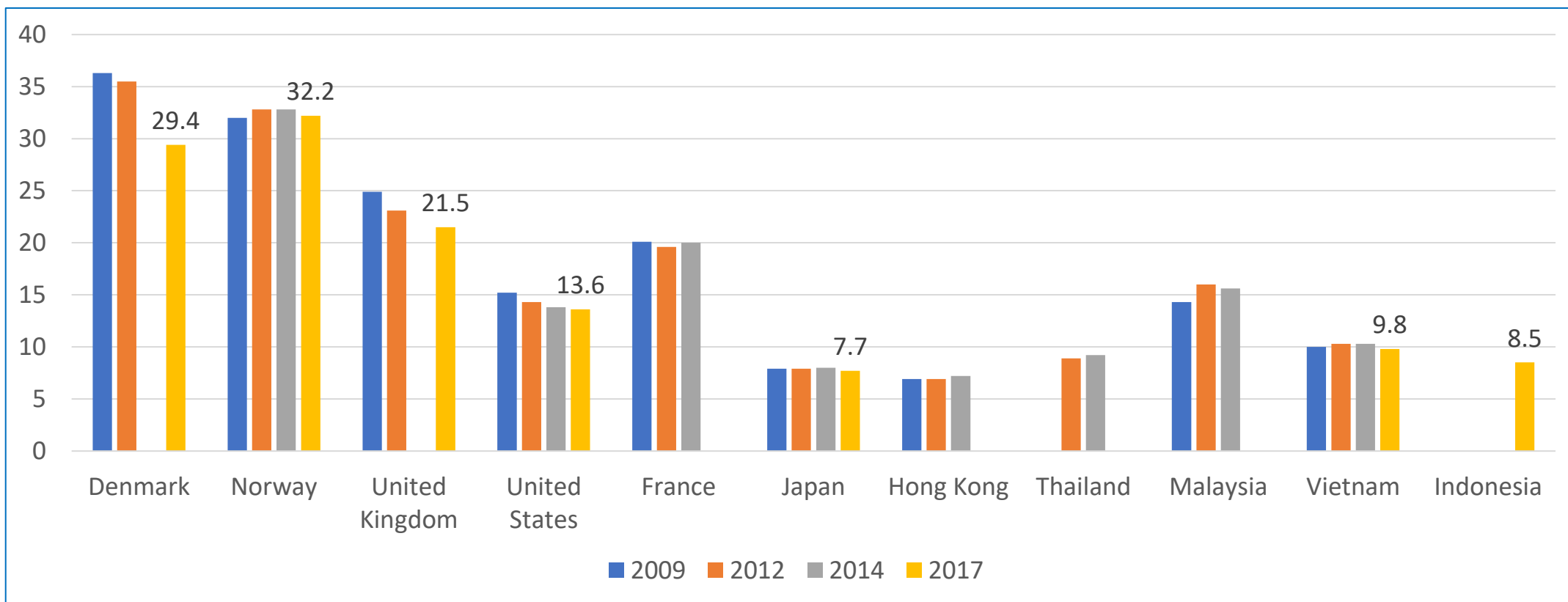


Không, ông Thủ tướng ơi, hãy nhìn vào số liệu! Không hề lớn, chỉ bình thường trong nhóm quy mô nhỏ!

Mức chi tiêu của chính phủ



Việt Nam có quá nhiều nhân viên nhà nước?



Chỉ số hiệu quả của chính phủ

- Chính phủ Việt Nam có hoạt động hiệu quả?

Quốc gia	2008	2010	2012	2014	2016	Trung bình
Singapore	100	100	99.53	100	100	99.86
Đan Mạch	99.51	99.04	99.05	97.12	99.04	98.47
Hong Kong	97.57	93.78	97.16	98.08	97.12	96.47
Nhật Bản	88.35	90.43	88.63	96.15	95.67	91.96
Hàn Quốc	81.55	84.21	84.36	85.10	80.77	82.90
Thái Lan	61.65	61.72	61.14	65.38	66.35	63.48
Việt Nam	47.09	46.41	45.97	51.44	53.47	49.46
Indonesia	46.12	46.89	45.50	53.85	52.88	48.60

Ngày nay, giá trị công đang ngày càng đi xuống

- Giá trị công tạo ra sự đồng thuận quy chuẩn về quyền lợi, lợi ích và đặc quyền của công dân (hoặc những quyền mà công dân đáng được hưởng).
- Tuy nhiên, hiện này rất khó để ưu tiên giá trị công so với những giá trị khác.
(vd.)
Tự do vs. An ninh
Hiệu quả vs. Công bằng
- Thậm chí việc cung cấp hàng hóa công ngày nay cũng không còn là độc quyền của khu vực công (vd.) các nhóm từ thiện, tổ chức tôn giáo, các nhà tài trợ quốc tế thực hiện công tác từ thiện

Bạn rút ra được nhiều điều gì?

- *Cố gắng trả lời những câu hỏi sau:*
 - *Chính phủ Việt Nam có quy mô lớn (hay lớn ?)*
 - *Vì sao lại lớn (hoặc nhỏ)?*
 - *Đường lối chính sách của chính phủ: giảm quy mô – có phải là đường lối đúng đắn?*
 - *Làm thế nào để tăng tính hiệu quả của chính phủ?*

Kết luận – Quy mô và mức độ can thiệp của chính phủ có quan trọng?

Tình huống của Bắc Âu

- Báo cáo Hạnh phúc Thế giới 2018 – Phần Lan, Đan Mạch, Na Uy, Thụy Sĩ, Hà Lan, Thụy Điển là những nước dẫn đầu
- Đây có phải là những chính phủ tốt (hay có thể nói là tốt nhất)?
 - Chủ nghĩa tư bản lao động
 - Chủ nghĩa nhân văn
 - Phúc lợi rộng rãi (dĩ nhiên là đi kèm với thuế cao) – xã hội công bằng
 - Xã hội hòa hợp
 - Chính phủ minh bạch
 - Sáng tạo
 - Thay vì công bằng theo quy trình, công bằng thực tế được coi trọng
 - Xem Video (<https://youtu.be/tDAQWJbEl9U>)

